

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung của vợ chồng” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Trần Thúy L - Sinh ngày 23/7/1995;

Nơi ĐKKHKT: Xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái (nay là thôn I, xã K, tỉnh Lào Cai);

Nơi đăng ký tạm trú: Số nhà B, ngõ H, tổ D phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai (nay là số nhà B, ngõ H, tổ S, phường S, tỉnh Lào Cai).

+ Anh Lương Quang V - Sinh ngày 12/10/1988

Nơi ĐKKHKT: Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (nay là thôn Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ).

Nơi đăng ký tạm trú: Số nhà B, ngõ H, tổ D phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai (nay là số nhà B, ngõ H, tổ S, phường S, tỉnh Lào Cai).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thúy L và anh Lương Quang V sau thời gian tìm hiểu, yêu đương đã quyết định tiến tới hôn nhân, chị L1, anh V tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 27/9/2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (nay là xã Y, tỉnh Phú Thọ). Quá trình chung sống vợ chồng chị L, anh Vinh hạnh P đến đầu năm 2025 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói

chung, thường xuyên cãi vã, không còn tình cảm với nhau. Do mâu thuẫn căng thẳng, trầm trọng, chị L, anh V đã sống ly thân từ ngày 10/7/2025, không còn quan tâm đến nhau.

Đến nay chị L, anh V đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị L, anh V đều thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai công nhận việc thuận tình ly hôn giữa vợ chồng tôi.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng chị L, anh V có 01 người con chung là cháu Lương Bình A, sinh ngày 18/7/2025. Chị Trần Thúy L, anh Lương Quang V đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận về việc chị Trần Thúy L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Bình A, sinh ngày 18/7/2025 đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận anh Lương Quang V không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng. Đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị L, anh V thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị L, anh V thỏa thuận chị Trần Thúy L phải chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Trần Thúy L, và anh Lương Quang V đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung của vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện không trái quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thúy L và anh Lương Quang V. Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thúy L và anh Lương Quang V chấm dứt kể từ ngày quyết định ngày có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc chị Trần Thúy L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Bình A, sinh ngày 18/7/2025 đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận anh Lương Quang V không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Các đương sự tự thỏa

thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thúy L phải chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chị Trần Thúy L đã nộp 150.000đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0000821 ngày 15/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị L còn phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí Tòa án.

Anh Lương Quang V được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai số 0000821 ngày 15/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV 7 – Lào Cai (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã Yên Lập;
- Phòng THADSKV7 – Lào Cai;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Giàng Thị Thu Trang**